



PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG · THÁNG 9/2026

Nền kinh tế hai tốc độ: doanh nghiệp Việt Nam 8 tháng đầu năm 2026

Vốn, sản xuất và FDI đang tăng tốc. Đà gia nhập thị trường và nhu cầu lao động thì ngược lại. Tài liệu này giải thích vì sao hai điều đó cùng đúng, và điều gì đáng theo dõi tiếp.

Mục lục

01	Điều gì thực sự đang diễn ra	03
02	Nền kinh tế đang chạy ở hai tốc độ	04
03	Con số giải thể 125,5% không nói điều nhiều người nghĩ	05
04	Tín hiệu thật nằm ở đà gia nhập, và nó đang yếu dần	07
05	Vốn nhiều hơn, người ít hơn	08
06	Dòng vốn ngoại: mạnh nhưng hẹp	09
07	Khu vực niêm yết cũng phân hóa	10
08	Ngưỡng cạnh tranh mới và năm việc nên rà lại	11
09	Nguồn số liệu và giới hạn của tài liệu	12

01 • Điều gì thực sự đang diễn ra

Tám tháng đầu năm 2026 tạo ra hai dòng tin trái ngược nhau trên cùng một nền kinh tế. Vốn đăng ký của doanh nghiệp mới tăng 36,2%, FDI tăng 55,4%, sản xuất công nghiệp tăng 11,9%. Cùng lúc đó, số doanh nghiệp hoàn tất giải thể tăng 125,5% và số doanh nghiệp lập mới trong tháng 8 giảm 40,5% so với cùng kỳ.

Cả hai đều là số liệu chính thức. Chúng không mâu thuẫn, vì chúng đang mô tả hai nhóm doanh nghiệp khác nhau, và một trong hai con số gây chú ý nhất lại phần lớn đến từ thủ tục hành chính chứ không phải kinh doanh.

Ba câu trả lời ngắn

- 01 Có phải doanh nghiệp đang đổ vỡ hàng loạt?** Không. Nhóm chờ giải thể giảm 40,3% trong khi nhóm hoàn tất giải thể tăng tương ứng: hồ sơ tồn đọng đang được xử lý dứt điểm theo một chiến dịch rà soát 617.000 mã số thuế, chứ không phải hàng chờ đang dài thêm.
- 02 Vậy tín hiệu đáng lo nằm ở đâu?** Ở đà gia nhập thị trường. Số doanh nghiệp lập mới giảm liên tục từ tháng 4, và tháng 8 là tháng thứ hai liên tiếp giảm so với cùng kỳ, với biên độ nở rộng từ 13,9% lên 40,5%.
- 03 Điều gì đang thay đổi về cấu trúc?** Vốn vào nhiều hơn nhưng việc làm ít đi. Vốn bình quân một doanh nghiệp mới tăng 26,4%, lao động đăng ký giảm 15,4%, và khảo sát PMI cho thấy lao động ngành sản xuất cũng giảm dù sản lượng tăng nhanh nhất hơn hai năm.

Số liệu đăng ký doanh nghiệp, lao động, FDI và sản xuất công nghiệp 8 tháng năm 2026 từ Cục Thống kê và Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), công bố ngày 3/9/2026. Nguồn đầy đủ và giới hạn của tài liệu ở mục 09.

02 • Nền kinh tế đang chạy ở hai tốc độ

Cách nhanh nhất để đọc 8 tháng đầu năm là tách số liệu thành hai nhóm: những gì đang tăng tốc và những gì đang chậm lại. Ranh giới không nằm giữa các ngành, mà nằm giữa **khu vực đang vận hành** và **khu vực mới muốn gia nhập**.

ĐANG TĂNG TỐC	ĐANG CHẬM LẠI
Vốn đăng ký của doanh nghiệp mới: +36,2%	Doanh nghiệp lập mới tháng 8: -40,5% so cùng kỳ
FDI đăng ký: +55,4% , giải ngân +12,0%	Lao động đăng ký kèm doanh nghiệp mới: -15,4%
Sản xuất công nghiệp 8 tháng: +11,9%	Doanh nghiệp gia nhập và quay lại thị trường: -1,4%
PMI tháng 8: 53,3 điểm , 14 tháng liên tiếp trên 50	Lao động ngành sản xuất theo khảo sát PMI: giảm trở lại

Đọc theo cột, bức tranh nhất quán một cách đáng chú ý. Doanh nghiệp *đang hoạt động* có đơn hàng nhiều hơn, sản lượng cao hơn và hút được vốn lớn hơn. Doanh nghiệp *chưa ra đời* thì ngày càng ít, và những doanh nghiệp ra đời mang theo nhiều vốn hơn nhưng ít người hơn.

Hệ quả thực tế: mặt bằng để bước vào thị trường đã cao hơn trước, cả về vốn lẫn năng lực vận hành. Đây là thứ không hiện ra trong bất kỳ con số tăng trưởng nào, nhưng lại là thứ một chủ doanh nghiệp cảm nhận được rõ nhất khi tuyển người, khi báo giá, và khi gặp đối thủ mới trong cùng ngành.

Ba mục tiếp theo lần lượt bóc tách ba lớp của bức tranh này: con số giải thể bị hiểu sai ở đâu, đà gia nhập yếu tới mức nào, và cuộc dịch chuyển từ lao động sang vốn đang diễn ra như thế nào.

03 • Con số giải thể 125,5% không nói điều nhiều người nghĩ

Mức tăng 125,5% của số doanh nghiệp hoàn tất giải thể là con số được trích dẫn nhiều nhất trong các bản tin về 8 tháng đầu năm. Nếu đây thực sự là một làn sóng đổ vỡ, cả ba nhóm rút lui khỏi thị trường phải cùng tăng. Số liệu cho thấy điều ngược lại: chỉ một nhóm tăng, hai nhóm còn lại đều giảm.

NHÓM RÚT LUI KHỎI THỊ TRƯỜNG	8 THÁNG 2026	SO CÙNG KỲ 2025
Tạm ngừng kinh doanh có thời hạn	88.000	-7,3%
Ngừng hoạt động chờ giải thể	28.600	-40,3%
Hoàn tất thủ tục giải thể	40.800	+125,5%

Nguyên nhân nằm ở một chiến dịch của ngành thuế

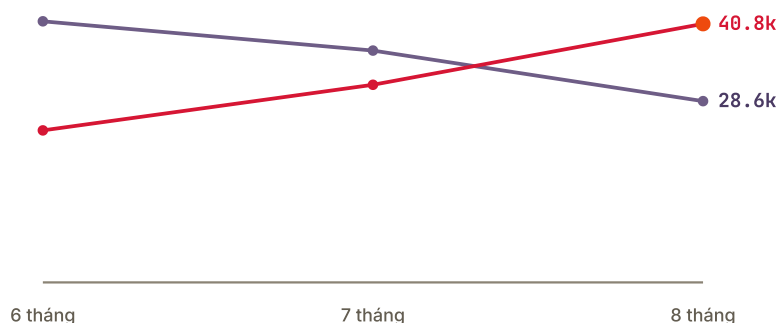
Ngày 8/5/2026, Cục Thuế ban hành Quyết định số 595/QĐ-CT triển khai chiến dịch làm sạch mã số thuế trên toàn ngành. Theo Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, hơn 617.000 doanh nghiệp thuộc diện rà soát: 291.962 doanh nghiệp đã ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục giải thể, và 325.500 doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký. Công điện số 18/CĐ-CT ngày 13/7/2026 ấn định hạn xử lý phần lớn hồ sơ trước ngày 15/7. Đó cũng là tháng ghi nhận mức tăng giải thể đột biến nhất cả chuỗi số liệu, 269,9% so với cùng kỳ.

Số liệu tháng 8 củng cố thêm cách đọc này. Dù mốc xử lý chính đã qua, tháng 8 vẫn ghi nhận 9.631 doanh nghiệp hoàn tất giải thể, tăng 151,2% so với cùng kỳ và tăng 33,6% so với tháng 7. Cùng lúc đó, nhóm chờ giải thể tiếp tục vơi đi. Hai chiều dịch chuyển này đi cùng nhau, đúng như khi một hàng chờ đang được xử lý chứ không phải đang dài thêm.

Hàng chờ giải thể vơi đi đúng bằng lượng chuyển sang hoàn tất

Đường = số doanh nghiệp lũy kế theo mốc thời gian trong năm · nghìn doanh nghiệp · T6-T8/2026

● Hoàn tất giải thể ● Chờ giải thể



Nguồn: Cục Thống kê, đối chiếu qua báo cáo "Doanh nghiệp Việt Nam 7 tháng đầu năm 2026" của THE NEXOVA (số liệu 6-7 tháng) và báo cáo kinh tế xã hội 8 tháng, công bố 3/9/2026 (số liệu 8 tháng).

Nói cách khác, phần lớn con số 125,5% là những doanh nghiệp đã ngừng hoạt động thực tế từ trước, có thể từ nhiều năm trước, nay mới được ghi nhận chính thức. Đây là thay đổi về ghi nhận sổ sách, không phải doanh nghiệp đang hoạt động bình thường rồi đột ngột đóng cửa trong năm 2026.

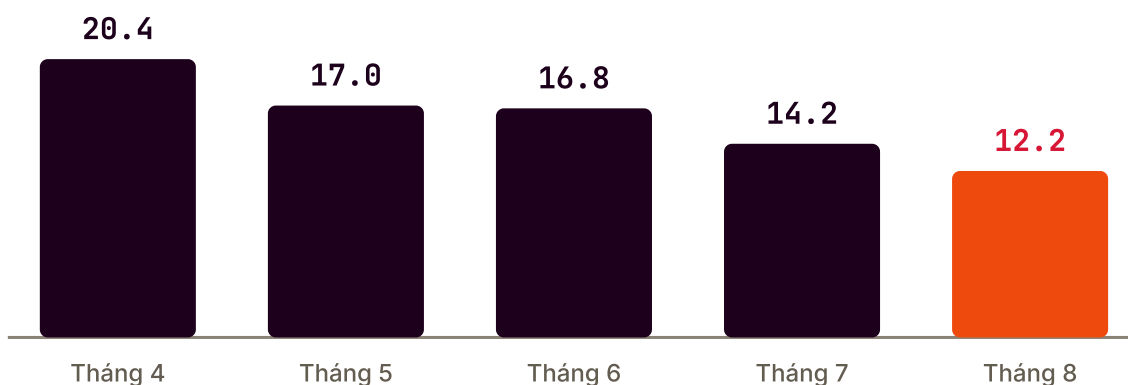
Mức độ chắc chắn: đây là diễn giải dựa trên sự trùng khớp giữa mốc chính sách và biến động số liệu, chưa phải kết luận chính thức. Cục Thống kê không công bố tách riêng phần giải thể do rà soát hành chính và phần doanh nghiệp thực sự dừng kinh doanh.

04 · Tín hiệu thật nằm ở đà gia nhập, và nó đang yếu dần

Số lũy kế 8 tháng cho thấy doanh nghiệp thành lập mới tăng 7,7% so với cùng kỳ. Con số đó nghe ổn, nhưng nó đang được nâng đỡ bởi kết quả rất mạnh của quý 1. Nhìn theo từng tháng, xu hướng đi ngược lại và đang xấu dần.

Doanh nghiệp lập mới giảm liên tục 5 tháng, biên độ tháng 8 nổi rộng nhất

Độ dài cột = số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới theo tháng · nghìn doanh nghiệp · T4-T8/2026



Nguồn: Cục Thống kê (Bộ Tài chính), báo cáo kinh tế xã hội tháng 7 và tháng 8/2026.

Tháng 8/2026 chỉ có 12,2 nghìn doanh nghiệp lập mới, giảm 14,4% so với tháng 7 và giảm 40,5% so với cùng kỳ năm 2025, mức giảm YoY sâu hơn nhiều so với 13,9% của tháng 7. Đây là tháng thứ hai liên tiếp ghi nhận mức giảm so với cùng kỳ, và biên độ giảm đang nổi rộng chứ không thu hẹp. Số lũy kế 8 tháng vẫn dương chỉ vì được nâng đỡ bởi kết quả rất mạnh của quý 1, không phải vì đà gia nhập đang tăng tốc.

05 · Vốn nhiều hơn, người ít hơn

Doanh nghiệp mới thành lập trong 8 tháng mang theo nhiều vốn hơn hẳn nhưng đăng ký ít lao động hơn. Đây là sự lệch pha rõ nhất trong toàn bộ dữ liệu năm nay, và nó không phải hiện tượng của riêng nhóm doanh nghiệp mới.

+26,4%

Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp mới
12,4 tỷ đồng · 8 tháng 2026

-15,4%

Lao động đăng ký kèm theo
657,7 nghìn người · 8 tháng 2026

Khảo sát PMI của S&P Global cho tháng 8 xác nhận xu hướng này ở khu vực đang vận hành: sản lượng tăng nhanh nhất trong hơn hai năm, đơn hàng mới cao nhất kể từ tháng 10/2025, nhưng quy mô lao động ngành sản xuất lại giảm trở lại. Hai nguồn dữ liệu độc lập, một đo thủ tục đăng ký và một đo hoạt động thực tế, cùng chỉ về một hướng: tăng trưởng đang ít thâm dụng lao động hơn trước.

Điều này đòi hỏi cho một doanh nghiệp nhỏ: đối thủ mới trong ngành thường vào thị trường với nhiều vốn hơn và bộ máy gọn hơn. Cạnh tranh bằng số lượng nhân sự là cách cạnh tranh đang mất dần lợi thế; phần chênh lệch dịch sang năng suất trên mỗi người, tức là sang cách tổ chức công việc và mức độ tự động hoá của những việc lặp lại.

Một lưu ý khi diễn giải: đây là số lao động đăng ký tại thời điểm thành lập, không phải số việc làm thực tế được tạo ra. Doanh nghiệp có thể đăng ký thấp rồi tuyển thêm sau. Nhưng mức giảm hai chữ số, xảy ra đồng thời ở cả dữ liệu đăng ký lẫn khảo sát PMI, khó giải thích chỉ bằng sai số kê khai.

06 · Dòng vốn ngoại: mạnh nhưng hẹp

FDI là điểm sáng rõ rệt nhất của 8 tháng đầu năm, và cũng là phần dữ liệu tương phản mạnh nhất với câu chuyện doanh nghiệp trong nước rút lui. Tính đến 31/8/2026, tổng vốn đăng ký đạt 40,63 tỷ USD, tăng 55,4% so với cùng kỳ.

CHỈ TIÊU FDI, 8 THÁNG 2026	GIÁ TRỊ	SO CÙNG KỲ
Tổng vốn đăng ký	40,63 tỷ USD	+55,4%
Vốn cấp mới (2.771 dự án)	21,72 tỷ USD	không công bố
Vốn điều chỉnh (819 lượt)	12,21 tỷ USD	+14,7%
Góp vốn, mua cổ phần (2.062 lượt)	6,70 tỷ USD	+50,1%
Vốn thực hiện (giải ngân)	17,25 tỷ USD	+12,0%

Vốn thực hiện là chỉ báo quan trọng hơn vốn đăng ký, vì đây là dòng tiền đã thực sự chảy vào nền kinh tế. Mức 17,25 tỷ USD là con số 8 tháng cao nhất trong 5 năm.

Nhưng dòng vốn này hẹp về cả đối tác lẫn địa phương

Singapore dẫn đầu với 7,62 tỷ USD, chiếm 35,1% vốn cấp mới; Hàn Quốc đứng thứ hai với 5,67 tỷ USD. Hai nước cộng lại chiếm 61,2% vốn đăng ký cấp mới. Về ngành, công nghiệp chế biến chế tạo hút 20,18 tỷ USD, tương đương gần 60% tổng vốn đăng ký. Về địa phương, Thái Nguyên và TP.HCM tiếp tục là hai đầu tàu, mỗi nơi trên 7 tỷ USD, bỏ xa nhóm còn lại.

Rủi ro đi kèm: khi hơn 60% vốn cấp mới đến từ hai đối tác và phần lớn tập trung vào hai địa phương, tổng vốn FDI của cả nước nhạy cảm với vài quyết định đầu tư đơn lẻ. Với doanh nghiệp trong nước làm nhà cung cấp cho khu vực FDI, mức tập trung này đáng theo dõi hơn con số tăng trưởng 55,4%.

07 • Khu vực niêm yết cũng phân hóa

Cùng mẫu hình phân hóa xuất hiện ở khu vực thường được xem là khỏe mạnh hơn của nền kinh tế. Theo dữ liệu của Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) trên 379 doanh nghiệp niêm yết HoSE, lợi nhuận quý 2/2026 tăng 46% so với cùng kỳ. Nhưng tính đến hết quý 2, có tới 65,4% doanh nghiệp trong mẫu mới hoàn thành dưới 45% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Hai con số này không mâu thuẫn. Chúng cho thấy tăng trưởng lợi nhuận chung đang do một nhóm nhỏ dẫn dắt, chủ yếu là ngân hàng và vài ngành thâm dụng vốn, trong khi phần lớn doanh nghiệp còn lại vẫn đang chạy theo kế hoạch đặt ra từ đầu năm. VDSC dự báo tăng trưởng lợi nhuận toàn thị trường quý 3 chậm lại còn khoảng 23%, với ngân hàng tăng 21,7%.

Vì sao điều này liên quan tới doanh nghiệp chưa niêm yết: nếu ngay cả nhóm doanh nghiệp lớn, có nguồn vốn rẻ và bộ máy quản trị đầy đủ, cũng phân hóa mạnh như vậy, thì khoảng cách giữa nhóm dẫn đầu và nhóm còn lại trong khu vực nhỏ hơn nhiều khả năng còn rộng hơn. Áp lực không nằm ở quy mô, mà nằm ở việc doanh nghiệp có đang vận hành hiệu quả hơn năm ngoái hay không.

Đặt cạnh nhau, bốn nguồn dữ liệu độc lập đều không tương thích với giả thuyết suy thoái diện rộng: PMI mở rộng 14 tháng liên tiếp, sản xuất công nghiệp 8 tháng tăng 11,9%, FDI giải ngân cao nhất 5 năm, và lợi nhuận niêm yết quý 2 tăng 46%. Thứ đang thay đổi không phải tổng cầu, mà là ngưỡng để một doanh nghiệp trụ được trong đó.

08 · Ngưỡng cạnh tranh mới và năm việc nên rà lại

Ghép các mảnh dữ liệu lại, giai đoạn hiện tại phù hợp hơn với mô tả tái cấu trúc và làm sạch dữ liệu, không phải suy thoái diện rộng. Điều thực sự thay đổi là ngưỡng để một doanh nghiệp tồn tại và cạnh tranh được đã cao hơn, cả về vốn lẫn năng lực vận hành, và ngưỡng đó tiếp tục nhích lên qua từng tháng.

Năm việc dưới đây là những gì dữ liệu 8 tháng gợi ra cho một chủ doanh nghiệp, xếp theo mức độ cấp thiết.

- 01 Rà lại tình trạng mã số thuế của chính mình.** Chiến dịch 617.000 mã số đang xử lý cả những doanh nghiệp, chi nhánh hoặc pháp nhân cũ đã ngừng hoạt động mà chưa đóng mã số. Nếu từng lập rồi bỏ một pháp nhân, đây là lúc kiểm tra trạng thái trước khi nó thành nghĩa vụ phát sinh.
- 02 Đứng dùng con số giải thể để đọc sức khỏe ngành mình.** Số liệu giải thể năm nay bị chi phối bởi yếu tố hành chính. Muốn biết ngành mình đang co hay giãn, nhìn đơn hàng, giá đầu vào và số doanh nghiệp lập mới theo tháng, không nhìn cột giải thể lũy kế.
- 03 Xem lại mặt bằng vốn của đối thủ mới.** Doanh nghiệp mới trong 8 tháng qua vào thị trường với vốn bình quân 12,4 tỷ đồng, cao hơn 26,4% so với cùng kỳ. Nếu định giá và cấu trúc chi phí của doanh nghiệp vẫn dựa trên giả định về một đối thủ mỏng vốn, giả định đó đã cũ.
- 04 Tính lại năng suất trên mỗi người, thay vì tính theo đầu người.** Cả dữ liệu đăng ký lẫn khảo sát PMI đều cho thấy tăng trưởng đang ít thâm dụng lao động hơn. Câu hỏi đáng đặt ra không phải cần thêm bao nhiêu người, mà mỗi người đang mất bao nhiêu giờ cho việc lắp lại.
- 05 Nếu bán hàng cho khu vực FDI, theo dõi mức độ tập trung.** Hơn 60% vốn cấp mới đến từ hai đối tác và phần lớn dồn vào hai địa phương. Một danh mục khách hàng phụ thuộc vào một cụm công nghiệp duy nhất đang mang rủi ro cao hơn con số tăng trưởng 55,4% gợi ra.

09 · Nguồn số liệu và giới hạn của tài liệu

Toàn bộ số liệu lấy từ các nguồn công khai sau, truy cập tháng 9/2026:

- Đăng ký doanh nghiệp, lao động, sản xuất công nghiệp: Cục Thống kê (Bộ Tài chính), Báo cáo tình hình kinh tế xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2026, công bố 3/9/2026, dẫn qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; đối chiếu qua VnEconomy và CafeF cùng ngày.
- Số liệu 6 và 7 tháng dùng để dựng chuỗi hàng chờ giải thể: Cục Thống kê, dẫn lại từ báo cáo 7 tháng của THE NEXOVA, công bố 3/8/2026.
- Chiến dịch làm sạch mã số thuế: Cục Thuế, Quyết định số 595/QĐ-CT ngày 8/5/2026 và Công điện số 18/CĐ-CT ngày 13/7/2026, dẫn qua Báo Điện tử Chính phủ, 13/7/2026.
- Lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết: Chứng khoán Rồng Việt (VDSC), dữ liệu quý 2/2026 và dự báo quý 3/2026, dẫn qua Thời báo Tài chính Việt Nam.
- PMI ngành sản xuất: S&P Global, chỉ số tháng 8/2026, dẫn qua CafeF và MekongASEAN.
- FDI: Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), báo cáo 8 tháng năm 2026, dẫn qua VTV, VietnamPlus và Thời báo Tài chính Việt Nam.

Ba giới hạn cần nói rõ

Thứ nhất, phần diễn giải về tác động của chiến dịch rà soát mã số thuế là suy luận dựa trên sự trùng khớp giữa mốc chính sách và biến động số liệu, chưa phải kết luận chính thức từ cơ quan thống kê. Thứ hai, số liệu FDI theo địa phương được các nguồn công bố theo cách tính khác nhau, gồm vốn cấp mới, cấp mới cộng điều chỉnh, hoặc tổng mọi hình thức, nên tài liệu này chỉ nêu mức đã được nhiều nguồn xác nhận và không xếp hạng chi tiết. Thứ ba, bản cập nhật này không lặp lại phần soi theo ngành của bản 7 tháng, do chưa có nguồn công khai đủ đối chiếu chéo cho kỳ 8 tháng tại thời điểm biên soạn.

Tài liệu tổng hợp và phân tích độc lập, không thay thế báo cáo gốc của các đơn vị nêu trên, và không phải khuyến nghị đầu tư hay tư vấn tài chính cho một trường hợp cụ thể. Số liệu có thể được các nguồn điều chỉnh sau khi công bố.



**Nền tảng số vững, năng lực số thật, tự
động hoá đúng chỗ.**

LIÊN HỆ

thenexova.com · contact@thenexova.com · +84 96 3929 241

VĂN PHÒNG

Công ty TNHH THE NEXOVA · 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Tài liệu phân tích công khai, biên soạn từ các nguồn dữ liệu chính thức đã dẫn tại mục 09. Nội dung mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.